

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/2013/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 05 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định đối tượng, mức hỗ trợ nghi việc, thai sản, mai táng phí đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, khóm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Xét Tờ trình số 4322/TTr-UBND ngày 29/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt đối tượng, mức hỗ trợ nghi việc, thai sản, mai táng phí đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, khóm; trên cơ sở thẩm tra của Ban Pháp chế và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định đối tượng, mức hỗ trợ nghi việc, thai sản, mai táng phí đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là cấp xã) và ấp, khóm, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

1.1. Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

a) Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy - Thanh tra nhân dân.

b) Phó Trưởng Ban Tổ chức Đảng - Chính quyền.

c) Phó Trưởng Ban Tuyên giáo.

d) Phó Trưởng Ban Dân vận Đảng ủy.

đ) Nhân viên Văn phòng Đảng ủy.

e) Nhân viên Dân số - Gia đình - Trẻ em.

f) Nhân viên Văn phòng Ủy ban nhân dân.

g) Thủ quỹ - Văn thư lưu trữ.

h) Nhân viên phụ trách Đài truyền thanh - Quản lý nhà văn hóa và Thể dục - Thể thao.

j) Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh, Phó Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội người Cao tuổi, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, Chủ tịch Hội Khuyến học.

1.2. Những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm

a) Bí thư Chi bộ - Trưởng Ban nhân dân.

b) Phó Bí thư chi bộ - Phó Trưởng Ban nhân dân.

c) Trưởng Ban công tác Mặt trận.

2. Mức hỗ trợ

2.1. Hỗ trợ nghỉ việc

a) Áp dụng hỗ trợ nghỉ việc một lần đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, khóm như sau:

- Mức hỗ trợ: Mỗi năm công tác được hưởng số tiền bằng 01 tháng phụ cấp kể cả hệ số hỗ trợ tăng theo bằng cấp hiện hưởng; trường hợp có số tháng lẻ dưới 06 tháng tính bằng 1/2 năm công tác, từ 06 tháng trở lên tính bằng 01 năm công tác.

- Điều kiện: Nghỉ việc vì lý do sức khỏe, lớn tuổi, điều kiện gia đình khó khăn được cấp có thẩm quyền chấp thuận (trừ cán bộ hưu trí, người đã hưởng chính sách trợ cấp một lần, người vi phạm kỷ luật hình thức buộc thôi việc, tự ý bỏ việc và người nghỉ việc được hưởng chính sách nghỉ việc của bảo hiểm xã hội).

b) Hỗ trợ cho những người hoạt động không chuyên trách ấp, khóm đời dư sau khi thực hiện Nghị quyết 07/2013/NQ-HĐND ngày 11/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Những người hoạt động không chuyên trách ấp, khóm đời dư sau khi thực hiện Nghị quyết 07/2013/NQ-HĐND ngày 11/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh được hưởng trợ cấp 01 lần như quy định tại tiết a điểm 2.1 khoản 2 Điều này.

2.2. Hỗ trợ thai sản

Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ấp, khóm nêu tại điểm 1.1 và điểm 1.2 khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này khi nghỉ hưu sản (không vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình) được giữ nguyên mức phụ cấp đang hưởng.

2.3. Hỗ trợ mai táng phí

Những người đang hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp, khóm... từ trần được hỗ trợ mai táng phí một lần bằng 10 lần mức lương cơ sở (trừ người được hưởng chính sách bảo hiểm xã hội hoặc chết vì lý do vi phạm pháp luật).

3. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn kinh phí địa phương.

Điều 2. Hiệu lực thi hành.

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 17/12/2013.
2. Áp dụng chính sách này đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, khóm từ ngày 01/01/2014.
3. Thời gian áp dụng hỗ trợ nghỉ việc cho những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm dời dư sau khi sắp xếp theo Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND tỉnh kể từ ngày 01/10/2013.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện cụ thể; Ban Pháp chế và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII - kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 06/12/2013./.

Nơi nhận:

- UBND QH, Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính;
- TT, TU, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính,
Cục thống kê, BHXH tỉnh;
- TT, HĐND, UBND huyện, thành phố;
- BLE Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- Báo Trà Vinh, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, Phòng công tác HĐND.



CHỦ TỊCH

Dương Hoàng Nghĩa